

Số: 19/2024/QĐST-HNGĐ

Kiến An, ngày 02 tháng 7 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 39/2024/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 5 năm 2024 về Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn, giữa:

1. Nguyên đơn Anh Nguyễn Anh M, sinh năm 1993; nơi cư trú: Khu phố C, thị trấn B, huyện N, tỉnh Thanh Hóa.

2. Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Hồng V, sinh năm 1990; nơi cư trú: Số 2/57 đường N, phường V, quận K, thành phố Hải Phòng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 6 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 6 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Anh M và chị Nguyễn Thị Hồng V.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Anh M và chị Nguyễn Thị Hồng V thuận tình ly hôn.

2.2. Về nuôi con chung: Anh Nguyễn Anh M và chị Nguyễn Thị Hồng V xác nhận có 01 con chung là Nguyễn Gia B, sinh ngày 04/10/2016. Khi ly hôn, anh Nguyễn Anh M và chị Nguyễn Thị Hồng V thoả thuận giao con chung cho anh

Nguyễn Anh M trực tiếp nuôi dưỡng đến khi thành niên (đủ 18 tuổi) hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

2.3. Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Nguyễn Anh M và chị Nguyễn Thị Hồng V tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về chia tài sản: Anh Nguyễn Anh M và chị Nguyễn Thị Hồng V không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.5. Về án phí: Anh Nguyễn Anh M nhận chịu cả án phí dân sự sơ thẩm đối với việc thuận tình ly hôn là 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng. Được trừ vào số tiền 300.000 (ba trăm nghìn) đồng tạm ứng án phí anh M đã nộp theo biên lai thu số 0004832 ngày 21 tháng 5 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Kiến An, thành phố Hải Phòng; trả lại anh M 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND quận Kiến An;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Kiến An;
- UBND thị trấn B, huyện N, tỉnh Thanh Hóa (đăng ký KH số 76/2016 ngày 22/11/2016);
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Bình

